TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Y
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 08/2019/HSST
Ngày: 21/01/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Y- TỈNH K
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Đình Phương**

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Ngọc Ngân**

2. Bà **Đào Thị Mỹ Phương**

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Huy H** – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Y, tỉnh K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Y tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Bình** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Y, tỉnh K, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 427/2018/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh H - sinh năm 1982 tại Nha Trang; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 7 Lư Cấm, phường H, Thành phố Y, tỉnh K; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; cha: Huỳnh Bá C, mẹ: Huỳnh Thị Th; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 145/2007/HSST ngày 17/7/2007 của Tòa án nhân dân Thành phố Y xử phạt 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2007; Bản án số 305/2008/HSST ngày 25/12/2008 của Tòa án nhân dân Thành phố Y xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Chấp hành xong ngày 07/10/2009. Bị cáo tạm giam từ ngày 27/9/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

1. Ông Phạm Trọng L, sinh năm 1983
Địa chỉ: Đội 5 Thôn Tân Phú, xã Ninh Ích, thị xã N, tỉnh K
Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977
Địa chỉ: 145A Trần Nhật Duật, phường Phước Hòa, Thành phố Y, tỉnh K.
Vắng mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Huệ D, sinh năm 1983
Địa chỉ: Tổ 19 Đất Lành, xã Vĩnh Thái, Thành phố Y, tỉnh K. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Y truy tố hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ 30 ngày 01/02/2018, tại phòng 6, tầng 5, khu B, khoa ngoại tổng quát Bệnh viện đa khoa tỉnh K, Huỳnh Minh H trộm cắp tài sản của anh Phạm Trọng L 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, trị giá 68.000 đồng.

Ngày 30/01/2018, tại phòng 5, tầng 3, khoa sản Bệnh viện đa khoa tỉnh K, H đã trộm của chị Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động hiệu Qmobi Luna Pro màu hồng, giá trị là 2.302.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 68/HĐĐG ngày 12/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động Nokia 105 giá trị 68.000 đồng, 01 điện thoại di động Qmobile Luna Pro giá trị 2.302.300 đồng. Tổng cộng 2.370.300 đồng.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-NT ngày 17/12/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Y đã truy tố bị cáo **Huỳnh Minh H** về tội ***"Trộm cắp tài sản"*** tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Y đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo **Huỳnh Minh H** về tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, đề nghị, Hội đồng xét xử tách yêu cầu bồi thường dân sự đối với những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khi họ có đơn yêu cầu.

Bị cáo **Huỳnh Minh H** thừa nhận đã thực hiện hành vi có diễn biến như cáo trạng truy tố đã nêu và xin được xem xét ở mức án nhẹ.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy việc vắng mặt của họ chỉ trở ngại cho việc giải quyết vấn đề bồi thường nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về hành vi phạm tội của bị cáo theo cáo trạng truy tố cho thấy: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như quyết định truy tố phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định: Lợi dụng sự sơ hở của người bị hại tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh K, bị cáo Huỳnh Minh H đã trộm cắp của anh Phạm Trọng L 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 và trộm cắp của chị Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động hiệu Qmobi Luna Pro màu hồng. Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận tổng giá trị trộm cắp của người bị hại là 2.370.300đ *(Hai triệu, ba trăm bảy chục nghìn, ba trăm đồng)*. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "***Trộm cắp tài sản"*** theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Y đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, để có tiền tiêu xài đã lén lút chiếm đoạt tài sản, xâm phạm quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương; nhân thân bị cáo cũng đã từng hai lần phạm tội trộm cắp tài sản; sau khi phạm tội bị cáo đã không trình diện tại cơ quan điều tra gây khó khăn trong quá trình điều tra và bị cáo đã bị bắt theo lệnh truy nã nên cần xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy nên áp dụng hình phạt tù có thời hạn để răng đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về vật chứng vụ án: Điện thoại Nokia 105 đã trả cho ông Phạm Trọng L nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng 01 điện thoại di động hiệu Qmobile Luna Pro màu hồng của bà Nguyễn Thị T không thu hồi được trong quá trình điều tra và chị Trang vắng mặt tại địa chỉ nơi đăng ký cư trú nên Cơ quan điều tra không lấy được lời khai về yêu cầu bồi thường của bà Trang. Do đó, Hội đồng xét xử tách yêu cầu bồi thường giải quyết thành vụ án dân sự khi bà Trang có đơn yêu cầu.

Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi họ có đơn yêu cầu.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Minh H;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo **Huỳnh Minh H** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Minh H 01 (một) năm** tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 27/9/2018.

*** Về vật chứng vụ án:**

- Điện thoại Nokia 105 đã trả cho ông Phạm Trọng L nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Qmobile Luna Pro màu hồng của bà Nguyễn Thị T không thu hồi được trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử tách giải quyết yêu cầu bồi thường dân sự khi bà Trang có đơn yêu cầu.

Về trách nhiệm dân sự: Tách yêu cầu bồi thường về dân sự của người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi họ có đơn yêu cầu.

Về án phí: bị cáo Huỳnh Minh H phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Nha Trang
- Bị cáo, bị hại
- Công an TP. Nha Trang
- TAND tỉnh K
- Sở tư pháp tỉnh K
- Lưu án văn, hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Đình Phương